

Số: **360/2020/QĐST-HNGĐ**

*Sóc Sơn, ngày 22 tháng 9 năm 2020.*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 533/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 9 năm 2020, giữa:

**1. Nguyên đơn:** Chị **Phạm Thị A**, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

**2. Bị đơn:** Anh **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, 58 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2020,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị **Phạm Thị A** và anh **Nguyễn Văn Đ**.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về con chung:** Chị **Phạm Thị A** và anh **Nguyễn Văn Đ** sinh được hai con chung: **Nguyễn Gia B**, sinh ngày 16/10/2010 và **Nguyễn Gia H**, sinh ngày 08/4/2013.

Ly hôn, chị Phạm Thị A trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Gia H; anh Nguyễn Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Gia B. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau đến khi các con chung của anh, chị thành niên hoặc có quyết định khác của Tòa án.

Chị Phạm Thị A và anh Nguyễn Văn Đ đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

**2.2. Về tài sản chung, công sức, nợ chung:** Chị Phạm Thị A và anh Nguyễn Văn Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.3. Về án phí sơ thẩm:** Án phí ly hôn sơ thẩm: 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), chị Phạm Thị A tự nguyện chịu cả nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng, chị đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0019015 ngày 10/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn. Chị Phạm Thị A được trả lại 150.000 đồng trong số tiền 300.000 đồng chị đã nộp.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
  - Viện kiểm sát nhân dân H. Sóc Sơn;
  - UBND xã Tiên Dược, Sóc Sơn, Hà Nội.
- (Số ĐK 111 ngày 26/10/2009);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Duy Khoa**